

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 02-02-2021

V/v “*tranh chấp ly hôn*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương M Thọ

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 02/02/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 634/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 về “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2020/QĐXX-ST ngày 31 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Ngọc L, sinh năm 1963, địa chỉ: đường A, phường B, thành phố C, tỉnh D.

Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh Đ, sinh năm 1961, địa chỉ: đường A, phường B, thành phố C, tỉnh D.

(Bà L có mặt, ông Đ vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, nguyên đơn bà Phan Thị Ngọc L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Huỳnh Thanh Đ lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố B, tỉnh C vào ngày 04/02/2005,

hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chỉ chung sống với nhau khoảng 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Đ tối nào đi làm về tới nhà cũng say xỉn, không đem tiền về nhà, thu nhập của bà không đủ nuôi ông Đ và lo cho cuộc sống gia đình, vì lý do trên nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, gây gổ nhau. Đến khoảng tháng 6, năm 2005 thì ông Đ bỏ về ở tại nhà đường A, phường B, thành phố C, tỉnh D đến bây giờ, khi ông Đ đi thì bà có thai được 3 tuần, sinh con và một mình nuôi con từ năm 2005 đến nay. Vì vậy, bà L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với ông Huỳnh Thanh Đ.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Thục M, sinh ngày 28/10/2005, sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu M cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, bà Phan Thị Ngọc L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ông Huỳnh Thanh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*tranh chấp ly hôn*” giữa nguyên đơn bà Phan Thị Ngọc L với bị đơn ông Huỳnh Thanh Đ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Huỳnh Thanh Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Đ.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông Đ là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống theo bà L trình bày thì ông Đ không có trách nhiệm với gia đình, đi làm về tiền không đưa cho bà để lo cho cuộc sống gia đình mà tối nào cũng say xỉn nên giữa bà và ông Đ thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, dẫn đến tình cảm vợ

chồng không còn, bà và ông Đ đã không còn chung sống với nhau cách đây 10 năm. Hội đồng xét xử xét thấy vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình nhưng giữa bà Phan Thị Ngọc L và ông Huỳnh Thanh Đ không còn sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, trong quá trình giải quyết vụ án ông Đ không có mặt, thể hiện việc ông Đ không có thiện chí hòa giải nên chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Ngọc L được ly hôn với ông Huỳnh Thanh Đ là phù hợp, đúng pháp luật.

Về con chung: Bà L và ông Đ có 01 con chung tên Huỳnh Ngọc Thục M, sinh ngày 28/10/2005. Xét thấy, bà L trình bày khi bà mang thai được 3 tháng ông Đ đã đi khỏi nhà, bà L là người trực tiếp chăm sóc cháu M từ lúc còn nhỏ cho tới nay và cháu M có nguyện vọng được ở với bà L nên giao cho bà Phan Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng: Bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà L xác định không có.

Về án phí: Buộc bà Phan Thị Ngọc L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Ngọc L được ly hôn với ông Huỳnh Thanh Đ.

2. *Về con chung*: Giao con chung Huỳnh Ngọc Thục M, sinh ngày 28/10/2005 cho bà Phan Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. *Về án phí*: Bà Phan Thị Ngọc L phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số AA/2017/0003201 ngày 15/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Phan Thị Ngọc L có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm, ông Huỳnh Thanh Đ vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS thành phố Đà Lạt;
- THADS thành phố Đà Lạt;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND phường A, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng.
- Lưu AV, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Vân Hồng